

Bản án số: 115/2023/HS-PT

Ngày 31 - 8 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh T5.

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Yến và ông Nguyễn Hải Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Thắng - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2023, T4i trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương là điểm cầu trung tâm và Trại T4m giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm cầu thành phần, xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 118/2023/TLPT-HS ngày 25/7/2023 đối với bị cáo Phạm Đình T; do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Phạm Đình T - Sinh năm 1976. Nơi sinh: xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Đình T1, sinh năm 1952 và bà Lưu Thị B, sinh năm 1953. Gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978. Bị cáo có 3 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không. T4m giữ: Không. T4m giam: Từ ngày 21/9/2022 đến nay T4i Trại T4m giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa T4i điểm cầu thành phần:

1. Ông Nguyễn Lê Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

2. Ông Nguyễn Mạnh T5 - Kiểm sát viên trung cấp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

3. Ông Nguyễn Văn Chính - Cán bộ trại T4m giam Công an tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị: Lưu Như T, Vũ Văn

T3, Phạm Đình T4, Trần Thị L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến T4i phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình T và Lưu Như T2 là người cùng thôn và có mâu thuẫn trong việc vay nợ tiền nhau. T đã nhiều lần đòi nhưng T2 chưa trả nên đã nhiều lần T và T2 xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, T dắt chó đi bộ, tập thể dục T4i đường thôn Bình Cách, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Khi đi qua nhà T2, T dùng tay lay, đẩy cổng sắt, hàng rào sắt, đồng thời có lời nói thô tục, gọi tên bố T2 ra chửi. T2 nghe thấy tiếng T chửi bố, lay đập cổng và hàng rào nên đi từ tầng 2 xuống cổng gặp T nói “*Mày phá nhà tao, chửi nhà tao chưa chán à*”, đồng thời 2 bên lời qua tiếng lại, chửi bới nhau. T nhặt gạch dưới đường bê tông ném vào nhà T2 qua khe cổng và nói “*Hôm nay tao sẽ đá và ỉa ở đây rồi ném cứt vào nhà mày*”. Nói xong, T tụt quần ngồi đại tiện ngay trước cổng nhà T2, dùng quần lót đang mặc bọc phân lại rồi ném vào khu vực ban công tầng 2 nhà T2, đồng thời tiếp tục chửi nhau với T2. Khoảng 10 phút sau, T dắt chó đi về nhà, trên đường đi, T gọi điện cho em trai là Phạm Đình T4 nói “*Mày đi ra ngay nhà thằng T2, nó vừa đánh tao, ra giữ cái camera lại*”. Sau khi về nhà, T cầm theo 1 con dao quắm của nhà mình (có đặc điểm chuôi bằng gỗ dài 30cm, đường kính chuôi dao 3,1cm, phần lưỡi dài 40 cm) đi quay lại nhà T2. T dùng dao gõ vào cổng nhà T2 và tiếp tục chửi. Cùng lúc này T4 điều khiển xe mô tô 34B3 – 719.40 (xe của vợ là chị Lưu Thị H, sinh năm 1981) đi đến gặp T. T2 đi từ trong nhà ra, tay cầm đoạn tuýp sắt dài 70cm, đường kính 3,5 cm để ở cạnh chậu cây cảnh trong sân (mục đích nếu bị T đánh sẽ dùng đánh lại) rồi đi ra cổng gặp T. Lúc này, T4 đứng ở phía ngoài cổng nói với T2 “*Tiền nong thế nào, nợ nần không trả đi à*” thì T2 nói “*Tao không nợ nần gì mày, tao không nói chuyện với mày*”. Nghe thấy vậy, T4 chửi T2 rồi nhặt gạch ném qua khe cổng về phía T2. Vợ T2 là Trần Thị L1 thấy vậy đi từ trong nhà ra cùng T2 chửi nhau với T4. T4 trèo cổng định vào trong nhà đánh nhau với T2 thì T túm chân kéo lại ngăn không cho vào, T và T4 đi xung quanh khu vực cổng nhà T2 và chửi bới. Trong lúc các đối tượng đang chửi bới lẫn nhau thì Vũ Văn T3 (là anh họ của T2) điều khiển xe mô tô BKS 34B1-807.58 (T3 mượn của con trai là Vũ Xuân C, sinh năm 1998) để đi đến quán bán hàng ăn sáng T4i thôn Dinh Trại Như, khi đi qua cổng nhà T2, thấy T và T4 đứng đó chửi bới. T3 dừng xe lại và dựng ở ngoài đường rồi gọi

T2 ra mở cổng. Cùng lúc này anh Vũ Quang Q, sinh năm 1989 là cán bộ Công an xã Bình Xuyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên đến nắm tình hình. Khi anh Q đến, T2 mở cổng, anh Q và T3 đi vào trong sân, T cũng đi vào nhưng bị T2 đuổi và đẩy ra khỏi cổng. T3 đi ra phía ngoài gặp T4 và nói “*Tiền nông nợ nần thì từ từ người ta trả, đến nhà chửi bới là không được*”, T4 trả lời “*Bọn này cứ phải giết, chửi ăn thua gì*”. Nghe thấy vậy, T3 liền dùng tay phải tát 2 cái vào mặt T4, T cầm dao quắm xông vào đánh T3 thì anh Q can ngăn lại. Thấy T cầm dao, T2 chạy vào cầm tuýp sắt để trước đó ở cạnh chậu cây cảnh ra đánh nhau với T và T4; L1 vào trong bếp lấy 1 tuýp sắt (dài 70cm, đường kính 3,5cm) ra đưa cho T3 để T3 đánh, vụt vào người T4, sau đó T2, T3 chạy vào trong sân và đóng cổng lại. T cầm dao quắm chém vào cổng, T4 nhặt gạch đá ném vào sân nhà T2. L1 nhặt các viên gạch, đá do T4 ném vào để cho T3 ném lại T và T4. Trong lúc các đối tượng đánh, chửi nhau, T làm rơi dao xuống đất phía trong sân thì T3 nhặt được nên T tiếp tục cùng T4 nhặt gạch ném về phía trong sân nhà T2. Thấy T không còn dao, T3, T2 mở cổng, mỗi người cầm 1 tuýp sắt chạy ra đánh thì T bỏ chạy về hướng đường thôn Chương Cầu, xã Bình Xuyên, T3 cầm tuýp sắt, L1 cầm gậy tre đuổi theo. Khi đuổi kịp, T3 cầm tuýp sắt vụt vào đầu, người và chân, L1 cầm gậy tre vụt vào người làm T bị thương tích, anh Q chạy đến can ngăn, đồng thời thu giữ đoạn tuýp sắt của T3; T4 bỏ chạy về hướng nhà văn hóa thôn Bình Cách, T2 cầm tuýp sắt đuổi đánh phía sau, đến khu vực cổng nhà ông Phạm Sỹ N ở cùng thôn thì đuổi kịp, T2 và T4 lao vào đánh nhau thì được ông N và anh Phạm Quốc T là Công an viên xã Bình Xuyên có mặt can ngăn nên các đối tượng dừng lại. Sau đó Công an xã Bình Xuyên tiến hành lập biên bản vụ việc, quản lý 2 tuýp sắt và 1 dao quắm (trong đó 1 tuýp anh Q thu của T3, 1 tuýp và 1 dao thu T4 hiện T3) đồng thời báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đến giải Q theo thẩm quyền; Tiến hành xác định hiện T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 3 nửa viên gạch chi bằng đất nung đã bị vỡ, 3 mảnh viên gạch bê tông đúc, 2 mảnh viên gạch lát nền.

Hậu quả: Vụ việc gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thôn Bình Cách, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; Phạm Đình T bị thương tích gãy 1/3 xương mác chân phải, ngày 20/7/2022 được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa Hòa Bình, thành phố Hải Dương để điều trị, đến ngày 21/7/2022 chuyển đến điều trị T4i Trung tâm y tế huyện Bình Giang, đến ngày 28/7/2022 thì ra viện; Lưu Như T2 bị thương tích ở tay, chân, ngày

20/7/2022 đến Trung tâm y tế huyện Bình Giang khám và điều trị, đến ngày 21/7/2022 thì ra viện. Phạm Đình T4 bị đau phần mềm trên mặt, ngày 22/7/2022 đến phòng khám đa khoa Thành Đông, địa chỉ T4i xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang chụp X - quang nhưng không phát hiện thấy tổn thương nên không đến cơ sở y tế nào điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích các số: 264a/TgT, 264b/TgT, 264c/TgT ngày 17/8/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hải Dương, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lưu Như T2 là 01%, Phạm Đình T4 là 0% và Phạm Đình T là 5%.

Ngày 30/7/2022, T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; Ngày 17/01/2023, T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T3 và L1. Ngày 22/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang ra Q định số 01, 02 đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Vũ Văn T3 và Trần Thị L1 về hành vi Cố ý gây thương tích (5%) cho Phạm Đình T; Lưu Như T2 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các đối tượng gây ra thương tích cho mình.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi đánh nhau, gây thương tích, các bị cáo đã tự nguyện hòa giải, bồi tH trách nhiệm dân sự cho nhau, không có yêu cầu gì khác, trách nhiệm dân sự đã giải Q xong.

Vật chứng của vụ án: 1 con dao quắm (có đặc điểm chuôi bằng gỗ dài 30cm, đường kính chuôi dao 3,1cm, phần lưỡi dài 40 cm); 2 tuýp sắt dài 70 cm, đường kính 3,5cm; 3 nửa viên gạch chỉ; 2 mảnh viên gạch lát nền; 3 mảnh viên gạch bê tông đúc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án. Đối với gậy tre do bị cáo L1 sử dụng, sau đó rút T4i hiện T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Bình Giang căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Đình T. Xử phạt bị cáo Phạm Đình T 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2022.

Ngoài ra, bản án còn Q định hình phạt, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo khác.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/6/2023, bị cáo Phạm Đình T kháng cáo

đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 30/8/2023, anh Phạm Đình T6 (là em bị cáo T) cung cấp đơn xác nhận anh Phạm Đình T ủng hộ công tác chống dịch Covid T4i địa phương; Huân chương chiến công giải phóng hạng 3 của liệt sỹ Phạm Đình T5; Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương kháng chiến hạng nhất của ông Phạm Sỹ V và Tổ quốc ghi công của liệt sỹ Nguyễn Hữu A.

T4i phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe và bị cáo muốn được gặp người thân trong gia đình. Sau đó, bị cáo T không khai báo, trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Đình T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xử phạt bị cáo Phạm Đình T 30 tháng tù là phù hợp. T4i cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng T4i phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Kháng cáo của bị cáo Phạm Đình T trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2]. Về hành vi, Q định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và T4i phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.3] T4i phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe và bị cáo muốn được gặp người thân trong gia đình. T4i phiên tòa y tế trại T4m giam Công an tỉnh tiến hành kiểm tra sức khỏe cho

bị cáo T và xác định sức khỏe của bị cáo hoàn toàn bình thường, đủ điều kiện để nghe và trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị hoãn phiên tòa của bị cáo.

[2] Lời khai của bị cáo T4i phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản xác định kèm theo sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, hình ảnh camera, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 03 giờ 46 phút đến 04 giờ 48 phút ngày 20/7/2022, T4i khu vực cổng nhà Lưu Như T2 và đường thôn Bình Cách, xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Phạm Đình T, Phạm Đình T4, Lưu Như T2, Vũ Văn T3, Trần Thị L1 có hành vi dùng dao quắm, tuýp sắt, gạch, gậy tre (là hung khí nguy hiểm) chửi bới, đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thôn Bình Cách, xã Bình Xuyên; Phạm Đình T bị thương tích, tổn hại 5%, Lưu Như T2 bị thương tích, tổn hại 1% sức khỏe. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Đình T xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Bị cáo T là người khởi xướng, tích cực thực hiện tội phạm nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định T4i điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng quy định. T4i cấp phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Bị cáo T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Q định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đình T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương về phần Q định hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Phạm Đình T.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình T 30 (Ba mươi) tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày T4m giam 21/9/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Q định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 31/8/2023./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh HD;
- TAND huyện Bình Giang;
- Công an huyện Bình Giang;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Trại T4m giam - CA tỉnh HD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn